

CÁC BỘ

LIÊN BỘ Y TẾ — NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 21-TT-LB hướng dẫn việc thành lập các trạm vệ sinh phòng dịch ở các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Kính gửi : Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thực hiện nhiệm vụ kế hoạch y tế về vệ sinh phòng dịch, chống dịch năm 1963 đã được Hội đồng Chính phủ thông qua, mỗi khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thành lập «trạm vệ sinh phòng dịch». Thông tư này hướng dẫn một số điểm như sau :

I. NHIỆM VỤ

Trạm vệ sinh phòng dịch có nhiệm vụ :

1. Giúp các sở, ty y tế lập các kế hoạch vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch chống dịch và tổ chức thực hiện các kế hoạch đó; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch, sơ kết, tổng kết đúc rút kinh nghiệm cho việc chỉ đạo phong trào vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch.

2. Điều tra, nghiên cứu, phát hiện các nguyên nhân có hại đến sức khỏe của nhân dân trong các vấn đề ăn, uống, ở, làm việc, học tập... đề xuất và vận động thực hiện các biện pháp trừ bỏ hoặc cải tạo các nguyên nhân ấy nhằm góp phần nâng cao không ngừng sức khỏe của nhân dân.

3. Điều tra, nghiên cứu, phát hiện các nguyên nhân phát sinh các bệnh: truyền nhiễm, dịch tễ, ký sinh trùng, nhiễm trùng, nhiễm độc thức ăn, các bệnh nghề nghiệp; đề xuất và vận động thực hiện các biện pháp thanh toán dần các bệnh ấy; quản lý dịch chặ chẽ và tiêm phòng dịch tốt.

II. TỔ CHỨC

— Trạm vệ sinh phòng dịch là một đơn vị tổ chức trực thuộc các sở, ty y tế chịu sự quản lý trực tiếp về mọi mặt của các sở, ty y tế đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của viện Vệ sinh dịch tễ học ở trung ương.

— Tổ chức của trạm vệ sinh phòng dịch gồm có các bộ phận sau đây :

1. Bộ phận vệ sinh phụ trách các mặt công tác: vệ sinh công cộng, vệ sinh lao động, vệ sinh trường học, vệ sinh thực phẩm.

2. Bộ phận dịch tễ phụ trách các mặt công tác: phòng dịch, chống dịch, điều tra theo dõi các vụ dịch xảy ra, lập kế hoạch tiêm chủng, sát trùng, tẩy uế, ba diệt.

3. Bộ phận xét nghiệm phụ trách các mặt công tác: xét nghiệm và nuôi cấy vi trùng, chẩn đoán huyết thanh, xét nghiệm hóa học nước, hóa học thực phẩm, chất độc kỹ nghệ.

III. BIÊN CHẾ

— Trạm vệ sinh phòng dịch do một trạm trưởng phụ trách và một hoặc hai trạm phó giúp việc, trạm trưởng do Giám đốc hoặc Phó giám đốc sở, trưởng hoặc phó ty y tế phụ trách;

— Về biên chế căn cứ vào khối lượng công tác, dân số, địa dư và các điều kiện cần thiết khác ở mỗi địa phương mà quy định cho phù hợp với công tác, nhằm đảm bảo mọi hoạt động của trạm.

Số cán bộ nhân viên của trạm vệ sinh phòng dịch sẽ lấy ở các bộ phận sau đây:

Các đội vệ sinh phòng dịch;

— Các cán bộ biên dạng theo dõi công tác vệ sinh phòng dịch ở các sở, ty y tế;

— Một số cán bộ làm công tác nuôi cấy vi trùng ở các phòng xét nghiệm của Bệnh viện khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

— Có thể lấy thêm một số cán bộ ở các bộ phận khác chuyển sang trạm vệ sinh phòng dịch. Ví dụ: có thể lấy các dược sĩ trung cấp làm công tác xét nghiệm;

— Đồng thời cũng cần đào tạo thêm cán bộ xét nghiệm mới.

IV. CƠ SỞ, TRANG BỊ

Nhà cửa, trang bị cho các trạm vệ sinh phòng dịch do Ủy ban hành chính địa phương cấp, Bộ Y tế sẽ trang bị cho các địa phương một số máy móc cần thiết, còn các dụng cụ thông thường khác do các địa phương tự mua sắm.

V. QUAN HỆ CÔNG TÁC, LỀ LỐI LÀM VIỆC

Quan hệ công tác và lề lối làm việc giữa trạm vệ sinh phòng dịch với các cơ sở y tế thuộc các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Y tế hướng dẫn chi tiết ở một văn bản khác.

VI. CON DẤU CỦA TRẠM VỆ SINH PHÒNG DỊCH

Trạm vệ sinh phòng dịch được sử dụng con dấu riêng để giao dịch. Mẫu dấu sẽ do Bộ Y tế quy định.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Liên Bộ Y tế — Nội vụ đề nghị Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nghiên cứu và thực hiện thông tư này để các trạm vệ sinh phòng dịch hoạt động được càng sớm càng tốt.

Trong quá trình thực hiện thông tư này, nếu gặp khó khăn, trở ngại, yêu cầu Ủy ban hành chính các khu, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo cho liên Bộ biết để nghiên cứu và sửa đổi cho thích hợp.

Hà-nội, ngày 16 tháng 8 năm 1963

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ K.T. Bộ trưởng Bộ Y tế

Thư trưởng

Thư trưởng

LÊ TẮT ĐẮC

VŨ VĂN CẦN

BỘ CÔNG NGHIỆP NẶNG

**QUYẾT ĐỊNH số 774 - BCNNg - TC
ban hành « Quy chế tạm thời về việc
tổ chức kèm cặp nâng bậc cho công
nhân ».**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP NẶNG

*Căn cứ nhu cầu củng cố và mở rộng việc tổ
chức kèm cặp nâng bậc cho công nhân;
Xét đề nghị của vụ Tổ chức giáo dục,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Nay ban hành « Quy chế tạm thời về việc tổ chức kèm cặp nâng bậc cho công nhân ».

Điều 2. — Vụ Tổ chức giáo dục và vụ Lao động tiền lương có trách nhiệm hướng dẫn thi hành quy chế này.

Hà-nội, ngày 24 tháng 8 năm 1963

Bộ trưởng Bộ Công nghiệp nặng

NGUYỄN VĂN TRẦN

QUY CHẾ TẠM THỜI

**về việc tổ chức kèm cặp
nâng bậc cho công nhân**

Mấy năm nay, việc tổ chức kèm cặp nâng bậc cho công nhân ở các xí nghiệp, công trường thuộc Bộ đã phát triển khá mạnh, đã bước đầu đi vào nề nếp. Kết quả cụ thể đã đạt được là: trình độ lành nghề của công nhân dần dần được nâng cao; tinh thần làm việc, thái độ và kỷ luật lao động của công nhân có tiến bộ hơn; vấn đề an toàn lao động trong sản xuất được tôn trọng hơn; năng suất lao động được nâng cao hơn.

Tuy nhiên, cũng còn có nhược điểm là mỗi cơ sở thực hiện việc kèm cặp theo mỗi cách khác nhau, có nơi làm tốt, có nơi làm chưa được tốt. Vì vậy, Bộ ban hành « quy chế tạm thời về tổ chức kèm cặp nâng bậc » nhằm mục đích đưa công tác này thực sự đi vào nề nếp.

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU CỦA VIỆC TỔ CHỨC KÈM CẶP NÂNG BẬC

Tổ chức kèm cặp nâng bậc cho công nhân có mục đích là:

1. Làm cho đội ngũ công nhân lành nghề ngày càng đông đảo.

2. Khuyến khích mọi người công nhân tích cực trau dồi nghề nghiệp, nâng cao năng suất lao động, tăng thêm thu nhập.

Yêu cầu của việc tổ chức kèm cặp nâng bậc là:

1. Phải thực hiện theo đúng kế hoạch cụ thể hàng năm.

2. Phải căn cứ vào tiêu chuẩn cấp bậc công nhân, đảm bảo đạt được trình độ bậc trên một cách toàn diện cả về lý thuyết và tay nghề.

3. Phải tổ chức chặt chẽ từ đầu đến khi mãn khóa: tuyển lựa theo đúng tiêu chuẩn; kiểm tra thường xuyên và tổ chức thi cuối khóa.

II. NHỮNG NGƯỜI NÀO ĐƯỢC LỰA CHỌN KÈM CẶP NÂNG BẬC

Những công nhân kỹ thuật đã hiểu biết về lý thuyết và làm được thành thạo những việc theo tiêu chuẩn bậc nghề hiện tại. Chú ý tổ chức kèm cặp nâng bậc cho những công nhân ở cấp bậc thấp (bậc 1, 2, 3) và chủ yếu nhằm vào công nhân các nghề kỹ thuật phức tạp như chế tạo cơ khí; sử dụng và sửa chữa các loại máy...